

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/DS-PT

Ngày 15-01-2020

V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tăng

Các Thẩm phán: Ông Sỹ Danh Đạt

Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bạch Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 437/2019/TLPT-DS ngày 03 tháng 12 năm 2019, về việc “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 19/2019/DS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Ngự bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 470/2019/QĐ-PT ngày 18 tháng 12 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Khóm An T, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Lê Văn K, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Khóm .., phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Khóm An T, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

- Chị Phạm Thanh T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khóm .. phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

4. Người kháng cáo: Bà Lê Thị Ngọc T là nguyên đơn; anh Lê Văn K là bị đơn.

Bà T.1, anh K, chị T có mặt tại phiên tòa. Chị M có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc T trình bày:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/3/2019, tại chợ thị xã Hồng N, bà có đẩy xe để bán con ba khía trên lòng lề đường thì thấy vợ chồng anh K và chị T cũng đẩy xe bán con ba khía trên lòng lề đường, trong khi đó vợ chồng anh K đã có thuê mặt bằng (sạp) của Ban quản lý chợ rồi, thấy vậy nên bà có lấy điện thoại ra chụp hình sự việc trên để trình báo với Ban quản lý chợ. Khi thấy bà chụp hình xe đẩy của mình nên chị T có nhiều lời lẽ thô tục chửi bới bà và hai bên xảy ra cự cãi. Thấy vậy anh K tới nắm cổ áo dùng tay đánh vào mặt bà, làm cho bà bị thương tích và ngất xỉu. Bà được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực Hồng N để sơ cấp cứu, do thương tích nặng nên cùng ngày thì được chuyển lên tuyến trên là Bệnh viện Chợ Rẫy (TP. Hồ Chí Minh) để tiếp tục điều trị từ ngày 18/3/2019 đến ngày 20/3/2019. Sau đó, được chuyển về Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa (TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp) tiếp tục điều trị từ ngày 22/3/2019 đến ngày 27/3/2019 thì xuất viện. Sau khi xuất viện thì theo chỉ định của Bác sĩ nên bà có đi tái khám 02 lần vào ngày 06/4/2019 và 17/4/2019 tại Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa. Sau khi xuất viện thì bà có đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh K và đã được Công an thị xã Hồng Ngự điều tra xác minh. Sau quá trình điều tra xác minh, thì ngày 17/6/2019 Công an thị xã Hồng N có ra quyết định là không khởi tố vụ án hình sự đối với anh K và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh K với số tiền là 2.500.000 đồng. Do anh K không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh K phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 67.751.000 đồng. Cụ thể gồm các khoản như sau:

+ Tiền thuốc, nằm viện điều trị và bồi dưỡng cơ thể: 12.606.880 đồng;

+ Tiền xe đi điều trị: 4.145.000 đồng;

+ Tiền thu nhập bị mất của bà từ ngày 18/3/2019 đến 18/4/2019 là 31 ngày x 400.000đ/ngày = 12.400.000 đồng;

+ Tiền công chi phí của người nuôi bệnh từ ngày 18/3/2019 đến ngày 27/3/2019 là 10 ngày x 200.000đ = 2.000.000 đồng;

+ Tiền ăn uống trong quá trình điều trị và tái khám tổng cộng là 6.600.000 đồng;

+ Tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng.

Ngoài ra bà không có yêu cầu gì thêm.

- Bị đơn anh Lê Văn K trình bày:

Anh thừa nhận là có gây thương tích cho bà T, vì thấy bà T và chị Lê Thị Tuyết M (là cháu của bà T) cự cãi với vợ và thấy bà T và chị M định lao vào đánh vợ anh là chị T, lúc này vợ anh đang có thai khoảng 07 tháng, nên anh ngăn cản và có dùng tay gây thương tích trên mặt bà T. Nay qua yêu cầu khởi kiện của bà T thì anh chỉ thống nhất bồi thường tiền thuốc điều trị cho bà T là từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng, còn các khoản yêu cầu khác anh không thống nhất. Sau khi sự việc xảy ra thì anh bị Công an mời làm việc và bị Công an thị xã Hồng N xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 2.500.000 đồng, anh thống nhất với quyết định xử phạt của Công an, không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với quyết định này. Trong vụ án này anh không có yêu cầu Tòa án giải quyết gì.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Tuyết M trình bày:

Vào khoảng 09 giờ ngày 18/3/2019, chị đang ở trong chợ thì thấy chị T (vợ anh K) còn nhỏ tuổi mà có những lời lẽ thô tục xúc phạm bà T (là dì chồng), nên chị chạy ra đánh vào mặt chị T một cái nhưng không gây thương tích gì. Bà T can ngăn chị ra thì bị anh K đánh vào sọng mũi bà T, làm bà T chảy máu mũi rất nhiều phải đi nhập viện. Nay chị có ý kiến là anh K phải bồi thường các khoản như yêu cầu cho bà T. Trong vụ án này chị không có yêu cầu Tòa án giải quyết gì.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thanh T trình bày:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/3/2019, Ban quản lý chợ nói với chị là dòi xe bán con Ba khía cho đúng với mặt lô (sạp) mà chị đã thuê. Bà T và chị M tới chụp hình xe của chị và nói là sẽ có người lại đập xe bán Ba khía của chị, chị có nói lại là làm gì được thì làm đi thì chị M và bà T nhào tới đánh chị, chị M đánh trúng mặt chị 02 cái, còn bà T thì chưa đánh trúng. Thấy sự

việc trên thì anh K là chồng chị đến đẩy bà T ra và có gây thương tích cho bà T ngay mũi. Chị có đi bệnh viện để điều trị vì mặt bị đánh sưng lên, tuy nhiên do thương tích nhẹ nên trong vụ án này chị không có yêu cầu Tòa án giải quyết gì.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 19/2019/DS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N đã xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc T.1. Buộc anh Lê Văn K phải bồi thường cho bà Lê Thị Ngọc T.1 số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 39.400.000 đồng (Ba mươi chín triệu bốn trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Lê Thị Ngọc T.1 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.
- Anh Lê Văn K phải chịu 1.970.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về thời hạn, quyền kháng cáo và quyền, nghĩa vụ, thời hiệu thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 21 tháng 10 năm 2019, bị đơn anh Lê Văn K kháng cáo toàn bộ Bản án sơ dân sự thẩm số 19/2019/DS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp. Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giải quyết theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị Ngọc T.1.

- Ngày 23 tháng 10 năm 2019, nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc T.1 kháng cáo đối với Bản án sơ dân sự thẩm số 19/2019/DS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp. Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giải quyết theo hướng buộc anh Lê Văn K phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm các khoản gồm: Tiền thuốc điều trị 12.606.880 đồng; Tiền xe 4.145.000 đồng; Tiền bồi công lao động người bị hại 12.400.000 đồng; Tiền công lao động của người nuôi bệnh 2.000.000

đồng; Tiền ăn uống 6.600.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng. Tổng cộng là 67.751.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh K đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà T.1 số tiền 15.000.000 đồng. Bà T.1 không đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát Tỉnh, phát biểu việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tổ tụng dân sự, những người tham gia tố tụng chấp hành tốt quy định của pháp luật và đề xuất hướng giải quyết là không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị Ngọc T.1 và anh Lê Văn K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, được kiểm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xuất phát từ việc mâu thuẫn do mua bán, nên vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/3/2019 tại khu vực bán thực phẩm chợ thị xã Hồng N, tọa lạc tại khóm .., phường An T, thị xã Hồng N, thì giữa bà Lê Thị Ngọc T.1 và chị Lê Thị Tuyết M có xảy ra sự việc cự cãi, xô xát với chị Phạm Thanh T, chị M có dùng tay đánh vào mặt của chị T, anh Lê Văn K là chồng của chị T có dùng tay trái cung lại quơ ngang trúng vào vùng mặt bà T.1. gây thương tích vào mặt của bà T.1 dẫn đến phải nhập viện để điều trị. Theo kết luận giám định của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp thì thương tích của bà T.1 là “Sẹo vết thương phần mềm sống mũi gây gãy xương chính mũi là 09%. Tổn thương trên do vật tầy gây ra; Tổn thương do ngoại lực tác động, chiều hướng trực diện gây nên thương tích”. Ngày 26/6/2019 Công an thị xã Hồng N ra quyết định xử phạm vi phạm hành chính đối với anh K với số tiền là 2.500.000 đồng, anh K thừa nhận là mình có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của bà T.1 và thống nhất với quyết định xử phạt của Công an thị xã Hồng N.

Như vậy, anh K có hành vi trực tiếp gây thương tích cho bà T.1 là trái pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của bà T.1, nên bà T.1 khởi kiện yêu cầu anh K bồi thường thiệt hại cho mình là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bà T.1 yêu cầu anh K bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng cộng là 67.751.000 đồng. Xét thấy, khi giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã phân tích, đánh giá, xem xét các khoản chi phí mà bà

T.1 yêu cầu anh K phải bồi thường trên cơ sở quy định pháp luật và xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà T.1 gồm:

- + Tiền thuốc: 12.364.000 đồng.
- + Tiền xe: 4.145.000 đồng.
- + Thu nhập bị mất từ ngày 18/3/2019 đến 17/4/2019 là 31 ngày x 200.000 đ/ngày = 6.200.000 đồng.
- + Chi phí người nuôi bệnh là 200.000 đ x 09 ngày = 1.800.000 đồng.
- + Tiền tổn thất tinh thần bồi thường bằng 10 tháng lương cơ sở là 14.900.000 đồng.

Tổng cộng số tiền là 39.400.000 đồng.

Mặt khác, về phía bà T.1 cũng là người có lỗi với chị T vợ anh K.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của bà T.1, buộc anh K bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà T.1 số tiền 39.400.000 đồng là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm bà T.1 cũng không cung cấp được tình tiết mới, nên kháng cáo của bà T.1 là không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về phía anh K kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu bồi thường của bà T.1. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh K chỉ đồng ý bồi thường cho bà T.1 số tiền 15.000.000 đồng, anh K cho rằng bà T.1 là người có lỗi trước, bà T.1 và chị M đánh chị T là vợ của anh, nên anh dùng tay quơ trái vùng mặt bà T.1, nhưng anh K không có căn cứ gì chứng minh bà T.1 đánh chị T vợ anh. Mặt khác, cho dù bà T.1 có thực hiện hành vi như anh K trình bày đi chăng nữa thì sẽ bị xử lý theo tính chất, mức độ hành vi mà bà T.1 gây ra, nếu có gây thiệt hại thì chị T có quyền khởi kiện yêu cầu bà T.1 bồi thường thiệt hại cho chị T. Việc anh K đã có hành vi dùng tay đánh vào vùng mặt của bà T.1, gây thương ra thương tích với tỷ lệ thương tật là 09%, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bà T.1, anh K phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại mà mình đã gây ra, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh K.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Tỉnh là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà T.1 và anh K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị

có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà T.1, anh K phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1, Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bà T.1 là người cao tuổi có đơn xin miễn tiền án phí, nên bà T.1 được miễn tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 148; Khoản 1, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị Ngọc T.1 và anh Lê Văn K.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 19/2019/DS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc T.1.

Buộc anh Lê Văn K phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Lê Thị Ngọc T.1 số tiền là 39.400.000 đồng (Ba mươi chín triệu bốn trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà T.1 cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng anh K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Lê Thị Ngọc T.1 được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.
- Anh Lê Văn K phải chịu 1.970.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

- Bà Lê Thị Ngọc T.1 được miễn tiền án phí dân sự phúc thẩm.
- Anh Lê Văn K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Số tiền tạm ứng án phí của anh K đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai 0007397

ngày 21/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng N được trừ vào án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- TAND TX. Hồng Ngự;
- CCTHADS TX. Hồng Ngự;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án (T).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tạng